



NGHỊ QUYẾT
Về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ TƯ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Sau khi xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành hữu quan về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề chủ yếu sau:

I. Về mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững. Tập trung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trở thành vùng động lực phát triển; đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế 8 - 9%, trong đó nông lâm nghiệp 3,5 - 4%; công nghiệp - xây dựng 9 - 10%; dịch vụ 9 - 10%.

- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp chiếm 29 - 30%, công nghiệp - xây dựng 24 - 25%, dịch vụ 46 - 47%.

- Thu nhập bình quân đầu người 34 - 35 triệu đồng.

- Tổng sản lượng lương thực khoảng 314,5 nghìn tấn.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng 9 - 10%.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 7.422 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 8.338 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 14.800 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Xây dựng 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó có 3 xã chuyển từ năm 2016 sang).

- Tỷ lệ cứng hóa đường ô tô đến trung tâm xã đạt 73%.

- Phát triển thêm 15 trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tỷ lệ thôn, khối phố có nhà văn hoá đạt 90%.

- Phát triển thêm 13 xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 31,9%; có 9,2 bác sỹ và 27,1 giường bệnh/10.000 dân; 92% người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 47,5%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo khoảng 3%.

- Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí từ 5% trở lên.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Trồng mới 9.000 ha rừng, tỷ lệ che phủ rừng đạt 61,6%.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 89%, tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch đạt 98,2%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 92%, tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 96%.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai một số dự án về rau sạch và các cây trồng chủ lực khác. Phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại tập trung theo mô hình bán công nghiệp. Đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết giữa hộ gia đình, hợp tác xã và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp. Tiếp tục đổi mới, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống dịch vụ nông nghiệp. Chủ động phòng, trừ sâu bệnh, ứng phó với thiên tai. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Hồ chứa nước Bản Lải. Tập trung, nỗ lực thực hiện toàn diện chương trình xây dựng nông thôn mới, phấn đấu có thêm 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Tập trung phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác, sử dụng hệ thống kết cấu hạ tầng, trước hết là hệ thống đường giao thông, bến bãi trung chuyển hàng hoá, trụ sở làm việc của các lực lượng làm nhiệm vụ ở cửa khẩu và biên giới. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi để nâng cao năng lực thông quan, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu, hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn. Tăng cường năng lực quản lý, điều hành của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, các dự án cải tạo, nâng cấp các quốc lộ 4A, 4B, 31, 3B, một số công trình cầu vượt sông Kỳ Cùng. Tập trung chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cầu Kỳ Cùng. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2016 - 2020. Tạo sự chuyển biến rõ rệt về công tác giải phóng mặt bằng. Tập trung chỉ đạo phát triển Khu du lịch Mẫu Sơn. Thực hiện các giải pháp huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho cấp huyện. Rà soát, xác định các nguồn thu mới, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước. Ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế. Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách bảo đảm đúng định mức, chế độ. Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ chi trong khả năng ngân sách và chỉ vay trong khả năng trả nợ. Kết hợp hài hòa giữa giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp bách với các vấn đề cơ bản, dài hạn, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Tiết kiệm chi thường xuyên để tăng tỷ trọng đầu tư phát triển, chi trả nợ.

5. Tạo điều kiện để phát triển khu vực doanh nghiệp cả về số lượng, quy mô vốn và lao động, trình độ công nghệ, trình độ quản lý tổ chức sản xuất kinh doanh để nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Thực hiện có hiệu quả các Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp. Từng bước xây dựng một số doanh nghiệp chủ lực. Tiếp tục đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư, chú trọng khuyến khích đầu tư vào một số địa bàn, lĩnh vực trọng điểm ưu tiên như: Du lịch, giao thông, khu kinh tế cửa khẩu, nông nghiệp, nông thôn.

6. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Duy trì, nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Sử dụng hợp lý, hiệu quả trang thiết bị y tế.

7. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gắn phát triển văn hoá với phát triển kinh tế, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và chính sách dân tộc, tôn giáo.

8. Đổi mới cơ chế quản lý để từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ, phục vụ thiết thực sản xuất và đời sống, trọng tâm là phục vụ nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

9. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, kiểm chế, tấn công trấn áp các loại tội phạm. Đẩy mạnh các biện pháp kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông theo cả 3 tiêu chí; tăng cường kiểm tra phòng, chống cháy nổ.

10. Đẩy mạnh quan hệ đối ngoại, trọng tâm là quan hệ hợp tác kinh tế, phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư. Tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với Quảng Tây (Trung Quốc), trọng tâm là triển khai theo chiều sâu các thỏa thuận đã ký kết. Đẩy mạnh hợp tác với tổ chức KOICA, tổ chức Quỹ toàn cầu nông thôn mới, tỉnh Gangwon, Hàn Quốc, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản để đào tạo cán bộ và hỗ trợ tư vấn kỹ thuật xây dựng nông thôn mới, hợp tác với doanh nghiệp của Israel để triển khai thí điểm mô hình sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục mở rộng các hoạt động đối ngoại, thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức nước ngoài. Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

11. Tiếp tục thực hiện đồng bộ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục phát luật để nâng cao nhận thức, tự giác chấp hành pháp luật của nhân dân. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; công tác bắt, tạm giữ, tạm giam, quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân theo đúng quy định của pháp luật.

III. Các nhóm giải pháp chủ yếu

1. Đẩy mạnh huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tranh thủ nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, vốn ODA, FDI và huy động vốn từ các thành phần kinh tế, triển khai thực hiện các dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP),... để tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tập trung vốn ngân sách để thanh toán nợ xây dựng cơ bản, các dự án chuyển tiếp, dự án trọng điểm có sức lan tỏa lớn, tạo thuận lợi cho thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển của tỉnh, vùng và liên vùng, hạn chế tối đa khởi công mới các dự án, chỉ bố trí vốn khởi công mới cho các dự án thật sự cấp bách.

Triển khai đồng bộ các giải pháp để huy động các nguồn lực xã hội, trọng tâm là khu vực doanh nghiệp để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội với sự tham gia tích cực của hệ thống ngân hàng. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch. Tăng cường tiếp xúc, làm việc với các nhà đầu tư chiến lược trong nước và nước ngoài để xúc tiến triển khai một số dự án có quy mô lớn, có sức lan tỏa, tạo động lực cho đầu tư phát triển.

Rà soát, xác định quỹ đất để sắp xếp sử dụng hiệu quả hoặc đấu giá quyền sử dụng đất, nhất là các khu đất đô thị mới, quỹ đất của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng không hiệu quả. Quy hoạch các mỏ đất, bãi đổ đất thải để khai thác và tạo quỹ đất cho các dự án đầu tư. Đưa vào hoạt động và từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả Quỹ đầu tư phát triển để hỗ trợ thực hiện các dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Lựa chọn một số dự án đáp ứng đủ tiêu chí để đề xuất vay vốn ODA. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư vào các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao...

2. Tạo môi trường thuận lợi và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát, hoàn thiện, bổ sung các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về: Đào tạo nguồn nhân lực, ưu đãi về thuế, đất đai... theo từng dự án, từng vùng sản xuất tập trung cụ thể. Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tạo môi trường thuận lợi, thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với doanh nghiệp để hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, tham gia xuất nhập khẩu qua địa bàn. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều hình thức đào tạo khác nhau để nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch. Tăng cường quan hệ hợp tác, liên kết với các tỉnh khu vực Đông Bắc.

Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp để tạo ra sản phẩm chủ lực có sức cạnh tranh. Đổi mới cơ chế đặt hàng, nghiệm thu đề tài, dự án khoa học và công nghệ, bảo đảm tính thực tiễn và gắn kết với sản xuất và đời sống. Tham khảo, thử nghiệm các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ hiệu quả để áp dụng vào sản xuất.

3. Phát triển nguồn nhân lực theo hướng đáp ứng tốt nhu cầu về lao động trong các ngành nghề, kết hợp hài hòa giữa đào tạo với giải quyết việc làm cho người lao động; thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút đội ngũ chuyên gia, lao động có trình độ cao. Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và bố trí sử dụng cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, khoa học kỹ thuật công nghệ, đối ngoại, xúc tiến đầu tư... Phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ có năng lực; đa dạng hóa các hình thức đào tạo, chú trọng công tác đào tạo nghề chuyên sâu; nâng cao chất lượng đào tạo, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với ngành, nghề chuyên môn được đào tạo.

4. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; nâng cao trình

độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan hành chính; tạo chuyển biến rõ nét trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Triển khai thực hiện Đề án cải cách hành chính và cung ứng dịch vụ công, tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; từng bước sắp xếp, giải thể, sáp nhập đối với các tổ chức hoạt động không hiệu quả, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; chuyển một số dịch vụ công cho doanh nghiệp đảm nhiệm theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương khoá XI và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện các biện pháp kê khai, giám sát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động để tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tạo nên sức mạnh tổng hợp để triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVI, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- CPVP Tỉnh ủy;
- CPVP, CV VP HĐND tỉnh;
- CPVP, các phòng VP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Báo Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Nghiệm